

**CÔNG TY CP
NAFOODS GROUP
NAFOODS GROUP
JOINT STOCK COMPANY**

Số: 05/CBTT – NFG

No.: 05/CBTT - NFG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom - Happiness

Nghệ An, ngày 24 tháng 4 năm 2026

Nghé An, April 24, 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

To: - State Security Commission of Vietnam

- Hochiminh Stock Exchange

1. Tên tổ chức/Name of organization: Công ty CP Nafoods Group/ Nafoods Group Joint Stock Company

- Mã chứng khoán/ Stock code: NAF

- Địa chỉ/Address: 47 Nguyễn Cảnh Hoan, Phường Vinh Hưng, Nghệ An/ 47 Nguyen Canh Hoan, Vinh Hung Ward, Nghe An Province

- Điện thoại liên hệ/Tel.: 02837 447 666 Fax: 02383 853 902 E-mail: info@nafoods.com

2. Nội dung thông tin công bố/Contents of disclosure:

Công ty CP Nafoods Group Thông cáo báo chí Kết quả kinh doanh Quý 1 năm 2026 / Nafoods Group Joint Stock Company public releases on Nafoods' financial performance in 1Q2026.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 24/4/2026 tại đường dẫn <https://www.nafoods.com/>, mục Thông báo cổ đông /This information was published on the company's website on April 24, 2026, as in the link <https://www.nafoods.com/>, Section Announcement.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.

Tài liệu đính kèm/Attached documents:

Thông cáo báo chí Kết quả kinh doanh Q1/2026

/Public release on Financial performance 1Q2026

Người đại diện theo pháp luật

Legal representative

Tổng giám đốc

General Director



NGUYỄN MẠNH HÙNG

THÔNG CÁO BÁO CHÍ/ PUBLIC RELEASE**Kết quả kinh doanh Quý I/2026: Doanh thu tăng 28%, Lợi nhuận sau thuế tăng gấp 4,6 lần so với cùng kỳ****Performance results for 1Q2026: Revenue increases by 28%, Profit after tax increases by 4.6 times YoY**

“Kết quả Quý I/2026 là minh chứng rõ nét cho chiến lược tái cấu trúc và đầu tư mở rộng mà chúng tôi đã kiên trì triển khai trong suốt giai đoạn 2022–2025. Với nền tảng vận hành được tối ưu, danh mục sản phẩm đa dạng hóa theo hướng gia tăng giá trị và mạng lưới thị trường ngày càng rộng mở, Nafoods Group đang tự tin bước vào chu kỳ tăng trưởng mới với mục tiêu doanh thu 3.000 tỷ đồng trong năm 2026 và 8.000 tỷ đồng vào năm 2030. Chúng tôi tin rằng việc chuyển dịch danh mục sản phẩm lên các tầng giá trị cao hơn, kết hợp với chiến lược mở rộng B2C tại các thị trường trọng điểm, sẽ tạo ra lợi thế cạnh tranh khác biệt và bền vững cho Nafoods trong dài hạn.”

“The results for 1Q2026 provide clear evidence of the effectiveness of our restructuring and expansion strategy, which we have consistently implemented throughout the 2022–2025 period. With an optimized operating platform, a diversified product portfolio oriented toward higher value-added segments, and an increasingly expansive market network, Nafoods Group is confidently entering a new growth cycle, targeting revenue of VND 3,000 billion in 2026 and VND 8,000 billion by 2030. We believe that upgrading our product portfolio to higher value tiers, combined with a strategic expansion of B2C channels in key markets, will create a distinct and sustainable competitive advantage for Nafoods in the long term.”

Điểm nhấn kết quả kinh doanh Quý I/2026

Công ty Cổ phần Nafoods Group (HOSE: NAF):

Performance result highlights 1Q2026

Nafoods Group Joint Stock Company (HOSE: NAF):

- Doanh thu thuần hợp nhất đạt 449 tỷ đồng, tăng 28,4% so với cùng kỳ, hoàn thành khoảng 15% kế hoạch doanh thu cả năm 2026.

Consolidated net revenue reached VND 449 billion, increased 28.4% YoY, fulfilling approximately 15% of the full-year 2026 revenue target.

- Lợi nhuận gộp đạt 111 tỷ đồng, tăng 88,7% so với cùng kỳ; biên lãi gộp cải thiện mạnh lên 24,8%, tăng 7,91% so với mức 16,9% của Quý I/2025.

Gross profit reached VND 111 billion, increased 88.7% YoY; gross margin improved significantly to 24.8%, an increase of 7.91 percentage points from 16.9% in 1Q2025.

- Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh đạt 56 tỷ đồng, tăng 211,7% so với cùng kỳ, phản ánh hiệu quả vận hành được nâng cao rõ rệt trên toàn chuỗi giá trị.

Net profit from operating activities reached VND 56 billion, increased 211.7% YoY, reflecting a clear improvement in operational efficiency across the entire value chain.

- Lợi nhuận trước thuế đạt 69 tỷ đồng, tăng 291,7% so với cùng kỳ.
Profit before tax reached VND 69 billion, increased 291.7% YoY.
- Lợi nhuận sau thuế đạt 60 tỷ đồng, tăng 365,2% (tương đương gấp 4,6 lần) so với cùng kỳ, hoàn thành 30% kế hoạch lợi nhuận cả năm 2026 chỉ sau một quý.
Profit after tax reached VND 60 billion, increased 365.2% YoY (equivalent to a 4.6 time increase), fulfilling 30% of the full-year 2026 profit plan in just one quarter.
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) Quý I/2026 đạt 1.109 đồng, tăng 356% so với mức 243 đồng của cùng kỳ.
Earnings per share (EPS) for 1Q2026 reached VND 1,109, increased 356% in comparison with VND 243 YoY.
- Tổng tài sản đạt 2.789 tỷ đồng tại thời điểm cuối Quý I/2026, tăng 20,1% so với đầu năm; vốn chủ sở hữu đạt 837 tỷ đồng, tăng 6,8% so với đầu năm nhờ tích lũy lợi nhuận chưa phân phối.
Total assets reached VND 2,789 billion as of the end of 1Q2026, increased 20.1% in comparison with the beginning of the year; owner's equity amounted to VND 837 billion, an increase of 6.8% in comparison with the beginning of the year, driven by the accumulation of retained earnings.

Nhận định hoạt động kinh doanh

Performance Assessment

- Quý I thông thường là mùa thấp điểm của Nafoods Group do đặc thù mùa vụ nguyên liệu, tuy nhiên kết quả Quý I/2026 đã vượt trội rõ rệt so với nền so sánh Quý I/2025, cho thấy đà tăng trưởng bền vững được tiếp nối từ năm 2025 – năm Công ty ghi nhận kết quả kinh doanh tốt nhất kể từ khi thành lập với doanh thu 2.064 tỷ đồng (+43,6% YoY) và lợi nhuận sau thuế 146 tỷ đồng (+25,1% YoY).
1Q is typically a peak season for Nafoods Group due to the seasonality of raw materials; however, 1Q2026 results significantly outperformed the base of 1Q2025, demonstrating sustained growth momentum carried over from 2025 - a year in which the Company recorded its best-ever performance since establishment, with revenue of VND 2,064 billion (+43.6% YoY) and profit after tax of VND 146 billion (+25.1% YoY).
- Lợi nhuận sau thuế tăng gấp 4,6 lần so với cùng kỳ chủ yếu nhờ ba động lực chính: (i) doanh thu thuần tăng 28,4% nhờ mở rộng thị trường và đa dạng hóa danh mục sản phẩm; (ii) biên lãi gộp cải thiện 7,91% điểm cơ bản nhờ dịch chuyển cơ cấu sản phẩm sang phân khúc giá trị gia tăng cao hơn và hiệu quả vận hành tại các nhà máy được tối ưu; và (iii) chi phí dự phòng phải thu khó đòi được hoàn nhập, phản ánh chất lượng công nợ cải thiện vượt bậc.
Profit after tax increased 4.6 times YoY, driven primarily by three key factors: (i) net revenue rose by 28.4% thanks to market expansion and product portfolio diversification; (ii) the gross margin improved by 7.91 percentage points, supported by a shift toward higher value-added products and enhanced operational efficiency at manufacturing facilities; and (iii) a reversal of provision for doubtful receivables, reflecting a marked improvement in receivables quality.

- Biên lãi gộp Quý I/2026 đạt 24,8%, cao hơn đáng kể so với bình quân cả năm 2025 ở mức 22,7%, đóng góp bởi các sản phẩm có biên lợi nhuận cao, cũng như ghi nhận sự đóng góp của mảng Cây giống vào kết quả chung của Công ty.

Gross margin in 1Q2026 reached 24.8%, significantly higher than the full-year 2025 average of 22.7%, driven by a greater contribution from higher-margin products, as well as the inclusion of the Seedlings segment in the Company's overall performance.

- Chi phí tài chính Quý I/2026 đạt 25 tỷ đồng, tăng 57,7% so với cùng kỳ, chủ yếu do chi phí lãi vay tăng 56,2% khi Công ty chủ động gia tăng dư nợ vay dài hạn để tài trợ cho các dự án đầu tư mở rộng trọng điểm (Nhà máy Nasoco giai đoạn 2, Nafoods Tây Nguyên giai đoạn 4). Đây là khoản đầu tư chiến lược tạo nền tảng cho tăng trưởng dài hạn.

Financial expenses in 1Q2026 reached VND 25 billion, increased 57.7% YoY, primarily driven by a 56.2% increase in interest expenses as the Company proactively expanded long-term borrowings to finance key expansion projects (Nasoco Plant – Phase 2, Nafoods Tay Nguyen – Phase 4). These are strategic investments that lay the foundation for long-term growth.

Kết quả tài chính hợp nhất Quý I/2026

Consolidated financial results 1Q2026

- **Doanh thu thuần:** Trong Quý I/2026, doanh thu thuần của Nafoods Group đạt 449 tỷ đồng, tăng 28,4% so với mức 350 tỷ đồng của Quý I/2025. Tăng trưởng được dẫn dắt bởi (i) sự phục hồi và mở rộng thị trường Bắc Mỹ và Châu Âu, (ii) đóng góp từ các sản phẩm trái cây sấy mới ra mắt, và (iii) hiện diện mới tại thị trường Trung Quốc.

Net revenue: In 1Q2026, Nafoods Group's net revenue reached VND 449 billion, increased 28.4% in comparison with VND 350 billion in 1Q2025. This growth was driven by (i) the recovery and expansion of the North American and European markets, (ii) contributions from newly launched dried fruit products, and (iii) new market presence in China.

- **Lợi nhuận gộp:** Đạt 111 tỷ đồng, tăng 88,7% so với cùng kỳ. Biên lãi gộp cải thiện vượt bậc lên 24,8%, tăng 7,91% so với mức 16,9% của Quý I/2025, nhờ tối ưu cơ cấu sản phẩm và hiệu quả vận hành tại các nhà máy.

Gross profit: Reached VND 111 billion, increased 88.7% YoY. The gross margin improved significantly to 24.8%, an increase of 7.91 percentage points from 16.9% in 1Q2025, driven by an optimized product mix and enhanced operational efficiency at manufacturing facilities.

- **Chi phí bán hàng và quản lý:** Chi phí bán hàng đạt 22 tỷ đồng, gần như đi ngang (+0,9%) so với cùng kỳ, cho thấy hiệu quả kiểm soát chi phí thương mại đi cùng với tăng trưởng doanh thu. Chi phí quản lý doanh nghiệp đạt 16 tỷ đồng, tăng 27,0% do Công ty mở rộng quy mô nhân sự phục vụ chiến lược phát triển 5 năm 2026–2030.

Selling and administrative expenses: Selling expenses amounted to VND 22 billion, remaining largely flat (+0.9% YoY), indicating effective control of commercial costs alongside revenue growth. General

and administrative expenses reached VND 16 billion, increased 27.0%, driven by the expansion of headcount to support the Company's 2026–2030 five-year growth strategy.

- **Chi phí tài chính thuần:** Đạt 17,6 tỷ đồng, tăng 147% so với cùng kỳ, chủ yếu do chi phí lãi vay tăng theo dư nợ vay dài hạn được huy động để tài trợ cho các dự án đầu tư mở rộng chiến lược.

Net financial expenses: Reached VND 17.6 billion, increased 147% YoY, primarily driven by higher interest expenses in line with increased long-term borrowings raised to finance strategic expansion projects.

- **Lợi nhuận trước thuế và Lợi nhuận sau thuế:** Lợi nhuận trước thuế đạt 69 tỷ đồng (+291,7% YoY); lợi nhuận sau thuế đạt 60 tỷ đồng (+365,2% YoY). Lợi nhuận sau thuế phân bổ cho cổ đông Công ty mẹ đạt 60,0 tỷ đồng, tăng 364,5% so với cùng kỳ.

Profit before tax and profit after tax: Profit before tax reached VND 69 billion (+291.7% YoY), while profit after tax amounted to VND 60 billion (+365.2% YoY). Profit after tax attributable to shareholders of the parent company reached VND 60.0 billion, increased 364.5% YoY.

Điểm nhấn bảng cân đối kế toán

Balance Sheet Highlights

- Tổng tài sản tại thời điểm 31/03/2026 đạt 2.789 tỷ đồng, tăng 20,1% so với đầu năm (2.323 tỷ đồng), phản ánh việc Công ty chủ động tích trữ nguyên liệu chính vụ và gia tăng đầu tư vào tài sản cố định.

Total assets as of March 31, 2026 reached VND 2,789 billion, increased 20.1% in comparison with the beginning of the year (VND 2,323 billion), reflecting the Company's proactive seasonal raw material inventory buildup and increased investment in fixed assets.

- Tiền và tương đương tiền đạt 81 tỷ đồng, tăng mạnh so với mức 12 tỷ đồng đầu năm, đảm bảo thanh khoản cho hoạt động sản xuất kinh doanh trong cao điểm mùa vụ.

Cash and cash equivalents reached VND 81 billion, increasing significantly in comparison with VND 12 billion at the beginning of the year, ensuring sufficient liquidity to support operations during the peak production season.

- Các khoản phải thu ngắn hạn đạt 875 tỷ đồng, tăng 57,4% so với đầu năm, chủ yếu do Công ty đẩy mạnh hoạt động bán hàng và tăng khoản trả trước cho nhà cung cấp liên quan đến nguyên liệu và máy móc thiết bị.

Short-term receivables reached VND 875 billion, increased 57.4% in comparison with the beginning of the year, mainly driven by the Company's accelerated sales activities and increased advance payments to suppliers related to raw materials and machinery/equipment.

- Hàng tồn kho đạt 247 tỷ đồng, tăng 12,8% so với đầu năm, phù hợp với chiến lược tích trữ hàng tồn kho chính vụ.

Inventories reached VND 247 billion, increased 12.8% in comparison with the beginning of the year, in line with the Company's strategy of building up inventory during the peak harvest season.

- Tổng dư nợ vay đạt 1.611 tỷ đồng, tăng 26,5% so với đầu năm. Trong đó, vay dài hạn đạt 763 tỷ đồng (tăng 51,8%) – phản ánh việc Công ty đã huy động thành công 26 triệu USD nguồn vốn xanh từ

responsAbility Investments AG và Ngân hàng Phát triển Hà Lan (FMO) trong năm 2025 để tài trợ cho các dự án đầu tư mở rộng.

Total borrowings reached VND 1,611 billion, increased 26.5% in comparison with the beginning of the year. Of which, long-term borrowings amounted to VND 763 billion (+51.8%), reflecting the Company's successful mobilization of USD 26 million in green financing from responsAbility Investments AG and Nederlandse Financierings-Maatschappij voor Ontwikkelingslanden (FMO) in 2025 to fund strategic expansion projects.

- Vốn chủ sở hữu đạt 837 tỷ đồng, tăng 6,8% so với đầu năm nhờ tích lũy 60 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế trong Quý I/2026.

Owner's equity reached VND 837 billion, increased 6.8% in comparison with the beginning of the year, driven by the accumulation of VND 60 billion in profit after tax in 1Q2026.

- Dòng tiền thuần từ hoạt động kinh doanh Quý I/2026 ghi nhận âm 173 tỷ đồng do đặc thù mùa vụ (tăng phải thu và tăng chi trả trước cho nhà cung cấp để chuẩn bị cao điểm sản xuất). Dòng tiền thuần từ hoạt động đầu tư âm 96 tỷ đồng do chi đầu tư TSCĐ. Dòng tiền thuần từ hoạt động tài chính dương 338 tỷ đồng nhờ huy động vốn vay mới. Tiền và tương đương tiền cuối kỳ đạt 81 tỷ đồng.

Net cash flow from operating activities in 1Q2026 recorded an outflow of VND 173 billion, primarily due to seasonality (increased receivables and higher advance payments to suppliers in preparation for the peak production season). Net cash flow from investing activities was negative VND 96 billion, reflecting capital expenditures on fixed assets. Net cash flow from financing activities was positive VND 338 billion, driven by new borrowings. As a result, cash and cash equivalents at the end of the period stood at VND 81 billion.

Tiến độ thực hiện Kế hoạch 2026 Progress on 2026 Plan Implementation

Chỉ tiêu (Tỷ đồng) Indicator (VND billion)	Q1/2026 Thực hiện Implement in 1Q2026	Kế hoạch FY2026 FY2026 Plan	% hoàn thành % completed
Doanh thu thuần Net revenue	449	3.000	15,0%
Lợi nhuận sau thuế Profit after tax	60	200	30,0%
% Tăng trưởng YoY % growth YoY	DT +28% LNST +365% NR +28% PAT +365%	DT +45% LNST +37% NR +45% PAT +37%	—

Quý I/2026 hoàn thành 15% kế hoạch doanh thu và 30% kế hoạch lợi nhuận sau thuế cả năm, cho thấy Công ty đang đi đúng lộ trình để đạt được các mục tiêu tăng trưởng vượt trội trong năm bản lề của chu kỳ chiến lược 2026–2030. Với đặc thù mùa vụ, kết quả Quý II, Quý III thường cao hơn Quý I và Quý IV, Ban Điều hành đánh giá khả năng hoàn thành và vượt kế hoạch cả năm là tích cực.

In 1Q2026, the Company achieved 15% of its full-year revenue target and 30% of its full-year profit after tax target, indicating that it is on track to deliver strong growth in this pivotal year of the 2026–2030 strategic cycle. Given the seasonal nature of the business, results in Q2 and 3Q are typically stronger than in 1Q and Q4. Accordingly, the Management Board assesses the outlook for achieving - and potentially exceeding - the full-year plan as positive.

Kết quả tài chính hợp nhất Q1/2026 Consolidated Financial Results for 1Q2026

Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất (đơn vị: Triệu đồng)

Consolidated Statement of Profit or Loss (Unit: VND million)

Chỉ tiêu Indicators	Q1/2026 1Q2026	Q1/2025 1Q2025	Tăng trưởng Growth
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ Sales of goods and rendering of services	454.925	359.415	+26,6%
Các khoản giảm trừ doanh thu Sales deductions	(5.626)	(9.571)	-41,2%
Doanh thu thuần Net Revenue	449.300	349.844	+28,4%
Giá vốn hàng bán Cost of good sales	(337.983)	(290.854)	+16,2%
Lợi nhuận gộp Gross profit	111.317	58.991	+88,7%
Biên lãi gộp Gross profit margin	24,8%	16,9%	+7,91%
Doanh thu hoạt động tài chính Financial income	7.400	8.736	-15,3%
Chi phí tài chính Financial expenses	(24.988)	(15.848)	+57,7%
Trong đó: Chi phí lãi vay In which: Interests	(21.494)	(13.759)	+56,2%
Chi phí bán hàng Selling expenses	(21.600)	(21.398)	+0,9%
Chi phí quản lý doanh nghiệp Administration expenses	(15.730)	(12.385)	+27,0%
Lợi nhuận thuần từ HĐKD Net profit from operating activities	56.399	18.096	+211,7%
Lợi nhuận khác Other income	12.621	(477)	N/M
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế Total Accounting Profit before tax	69.020	17.620	+291,7%
Chi phí thuế TNDN Corporate income tax expense	(8.924)	(4.701)	+89,8%
Lợi nhuận sau thuế TNDN Profit after tax	60.096	12.919	+365,2%

Chỉ tiêu <i>Indicators</i>	Q1/2026 <i>1Q2026</i>	Q1/2025 <i>1Q2025</i>	Tăng trưởng <i>Growth</i>
Phân bổ cho cổ đông Công ty mẹ <i>Attributable to shareholders of the parent company</i>	59.976	12.911	+364,5%
Phân bổ cho cổ đông không kiểm soát <i>Attributable to non-controlling interests</i>	120	8	N/M
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND) <i>Earnings per share (VND)</i>	1.109	243	+356,4%

Báo cáo tình hình tài chính hợp nhất (đơn vị: Triệu đồng)
Consolidated Statement of Financial Position (Unit: VND million)

Chỉ tiêu Indicators	31/03/2026	01/01/2026	Thay đổi Growth
TÀI SẢN/ ASSETS			
Tài sản ngắn hạn/ Current assets	1.538.781	1.099.980	+39,9%
Tiền và các khoản tương đương tiền Cash and cash equivalents	81.349	12.413	+555,4%
Đầu tư tài chính ngắn hạn Short-term investments	58.919	58.919	0,0%
Các khoản phải thu ngắn hạn Current receivables	875.014	555.838	+57,4%
Hàng tồn kho (ròng) Inventories (net)	246.935	218.900	+12,8%
Tài sản ngắn hạn khác Other current assets	276.564	253.910	+8,9%
Tài sản dài hạn/ Non current assets	1.250.435	1.223.145	+2,2%
Phải thu dài hạn Non-current receivables	137.327	137.774	-0,3%
Tài sản cố định Fixed assets	662.674	678.937	-2,4%
Tài sản dở dang dài hạn Construction in progress	105.600	63.585	+66,1%
Đầu tư tài chính dài hạn Non-current financial investments	11.600	11.600	0,0%
Tài sản dài hạn khác Other non-current assets	183.370	176.220	+4,1%
Lợi thế thương mại Good will	149.863	155.030	-3,3%
TỔNG TÀI SẢN/ TOTAL ASSETS	2.789.216	2.323.125	+20,1%
NGUỒN VỐN/ RESOURCES			
Nợ phải trả/ Liabilities	1.952.038	1.538.978	+26,8%
Nợ ngắn hạn Current liabilities	1.154.747	1.001.276	+15,3%
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn Short-term borrowings and lease liabilities	848.440	770.996	+10,0%
Nợ dài hạn Non current liabilities	797.291	537.701	+48,3%

Chỉ tiêu <i>Indicators</i>	31/03/2026	01/01/2026	Thay đổi <i>Growth</i>
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn <i>Long-term borrowings and lease liabilities</i>	762.832	502.681	+51,8%
Vốn chủ sở hữu/ <i>Equity</i>	837.178	784.148	+6,8%
Vốn góp của chủ sở hữu <i>Owner's equity</i>	611.821	611.821	0,0%
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối <i>Retained earnings</i>	218.720	315.481	-30,7%
Lợi ích của cổ đông không kiểm soát <i>Non-controlling interests</i>	1.346	1.232	+9,2%
TỔNG NGUỒN VỐN/ <i>TOTAL RESOURCES</i>	2.789.216	2.323.125	+20,1%

Giới thiệu Công ty Cổ phần Nafoods Group ***Introduction to Nafoods Group Joint Stock Company***

Công ty Cổ phần Nafoods Group (“Nafoods Group” hoặc “Công ty”) là một trong những doanh nghiệp hàng đầu Việt Nam trong lĩnh vực sản xuất, chế biến và xuất khẩu các sản phẩm trái cây và nông sản chế biến sâu. Được thành lập và phát triển từ năm 1995, Nafoods Group vận hành một hệ sinh thái khép kín trải dài toàn chuỗi giá trị nông nghiệp – sản xuất – logistic – xuất khẩu – nội địa – F&B.

Nafoods Group Joint Stock Company (“Nafoods Group” or the “Company”) is one of Vietnam’s leading enterprises in the production, processing, and export of fruits and deep-processing agricultural products. Established and developed since 1995, Nafoods Group operates an integrated ecosystem spanning the entire value chain - from agriculture - production – logistics – export - domestic distribution - F&B.

Với danh mục sản phẩm đa dạng bao gồm nước ép cô đặc, puree, NFC, trái cây IQF đông lạnh, trái cây sấy giòn – sấy dẻo – sấy thăng hoa, cây giống và vật tư nông nghiệp, Nafoods Group phục vụ khách hàng tại hơn 70 quốc gia trên thế giới. Công ty hiện là nhà xuất khẩu nước ép lớn nhất tại Việt Nam và nắm giữ hơn 70% thị phần cây giống chanh leo trong nước.

With a diversified product portfolio including juice concentrated, puree, NFC juice, IQF products, crispy dried- soft dried - freeze-dried fruits, seedlings, and agricultural inputs, Nafoods Group has served customers in more than 70 countries worldwide. The Company is currently the largest fruit juice exporter in Vietnam and holds over 70% market share in passion fruit seedlings domestically.

Tầm nhìn đến năm 2030, Nafoods Group đặt mục tiêu đạt doanh thu 8.000 tỷ đồng (tương đương 300 triệu USD), khẳng định vị thế doanh nghiệp nông nghiệp chế biến sâu hàng đầu khu vực, đi theo định hướng phát triển xanh và bền vững.

Nafoods Group targets revenue of VND 8,000 billion (approximately USD 300 million) by 2030, aiming to solidify its position as a leading deep-processing agricultural enterprise in the region, guided by a green and sustainable development strategy.

Thông tin liên hệ/ Contact information

Công ty Cổ phần Nafoods Group

Nafoods Group Joint Stock Company

Trụ sở chính: 47 Nguyễn Cảnh Hoan, phường Vinh Hưng, tỉnh Nghệ An, Việt Nam

Head office: 47 Nguyen Canh Hoan, Vinh Hung Ward, Nghe An Province, Vietnam.

Mã cổ phiếu: NAF (HOSE)

Ticker symbol: NAF (HOSE)

Website: www.nafoods.com

Thông cáo báo chí này có chứa các nhận định về tương lai liên quan đến kỳ vọng, chiến lược và kế hoạch kinh doanh của Nafoods Group, có thể bao hàm những rủi ro và yếu tố không chắc chắn. Các nhận định này được xây dựng dựa trên thông tin có sẵn tại thời điểm lập báo cáo và có thể thay đổi theo điều kiện thực tế. Kết quả kinh doanh thực tế có thể khác biệt so với các nhận định được trình bày. Người đọc không nên xem các nhận định tương lai này là dự đoán chắc chắn hoặc cam kết về kết quả trong tương lai. Số liệu tài chính Quý I/2026 được trình bày trên cơ sở chưa kiểm toán và phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam.

The Public release contains forward-looking statements regarding Nafoods Group's expectations, strategies, and business plans, which may involve risks and uncertainties. These statements are based on information available at the time of preparation and are subject to change in response to actual conditions. Actual performance results may differ materially from those expressed or implied in these statements. Recipients are cautioned not to suppose to such forward-looking statements as predictions or guarantees of future performance. The financial figures for 1Q2026 are unaudited and have been prepared in accordance with Vietnamese Accounting Standards (VAS).

